

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 45/2015 /QĐ-UBND

*Tuy Hòa, ngày 26 tháng 10 năm 2015*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Quy định tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức và cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước tại tỉnh Phú Yên**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 10/2014/TT-BKHCN ngày 30/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc quy định tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức và cá nhân thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 23/2014/TT-BKHCN ngày 19/9/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc thay đổi bổ sung một số điều Thông tư 10/2014/TT-BKHCN ngày 30/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc quy định tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức và cá nhân thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Phú Yên (tại tờ trình số 70/TTr-SKHCN ngày 10/9/2015),

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức và cá nhân thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước tại tỉnh Phú Yên.

**Điều 2.** Bãi bỏ điều 8,9,10,11,12,13,14,15 tại Quy định về việc thực hiện và quản lý các đề tài, dự án KHCN cấp tỉnh tại Phú Yên ban hành kèm theo Quyết định số 1975/QĐ-UBND ngày 28/11/2008 của UBND Tỉnh và mục I, điểm 1,2,3,4,5 mục II của Quy định tạm thời về trình tự và thủ tục xem xét hỗ trợ kinh phí KHCN cho tổ chức, cá nhân thực hiện nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, ứng dụng tiên bộ KHCN, cải tiến kỹ thuật trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 1333/2004/QĐ-UBND ngày 10/6/2004.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 06 tháng 11 năm 2015. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm tổ chức, triển khai thực hiện Quyết định này.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND Tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành liên quan, các cá nhân, tổ chức có hoạt động khoa học công nghệ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Phạm Đình Cự**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

### **QUY ĐỊNH**

**Về việc tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức và cá nhân thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước tại tỉnh Phú Yên**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 45/2015/QĐ-UBND ngày 26/10/2015*

*của UBND tỉnh Phú Yên)*

---

### **Chương I**

### **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi và đối tượng điều chỉnh**

1. Quy định này quy định việc tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức và cá nhân thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước tại tỉnh Phú Yên (sau đây gọi là nhiệm vụ khoa học và công nghệ), bao gồm:

a) Đề tài khoa học và công nghệ cấp tỉnh (gồm đề tài nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ, đề tài nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn, đề tài trong các lĩnh vực khác, sau đây gọi là đề tài);

b) Dự án sản xuất thử nghiệm cấp tỉnh (sau đây gọi là dự án);

c) Đề án khoa học cấp tỉnh (sau đây gọi là đề án).

2. Quy định này áp dụng đối với tổ chức khoa học và công nghệ, cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ, cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

#### **Điều 2. Giải thích từ ngữ**

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Tuyển chọn là việc lựa chọn tổ chức, cá nhân có năng lực và kinh nghiệm tốt nhất để thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo đặt hàng của cơ quan có thẩm quyền thông qua việc xem xét, đánh giá các hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn theo những yêu cầu, tiêu chí quy định trong Quy định này.

2. Giao trực tiếp là việc chỉ định tổ chức, cá nhân có đủ năng lực, điều kiện và chuyên môn phù hợp để thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo đặt hàng của cơ quan có thẩm quyền.

3. Cơ quan quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh (sau đây gọi là cơ quan quản lý nhiệm vụ) là Sở Khoa học và Công nghệ.

#### **Điều 3. Nguyên tắc tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ**

1. Nguyên tắc chung:

a) Tuyển chọn, giao trực tiếp phải bảo đảm công khai, công bằng, dân chủ, khách quan; kết quả tuyển chọn, giao trực tiếp phải được công bố công khai trên cổng thông tin

điện tử hoặc các phương tiện thông tin đại chúng, trừ các nhiệm vụ thuộc bí mật tình và đặc thù phục vụ an ninh, quốc phòng;

b) Tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức chủ trì và cá nhân chủ nhiệm thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ được thực hiện thông qua hội đồng khoa học và công nghệ (sau đây gọi là hội đồng) do Chủ tịch UBND tỉnh thành lập;

c) Chủ tịch UBND tỉnh sau khi lấy ý kiến tư vấn của hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ và phải chịu trách nhiệm về việc giao nhiệm vụ của mình. Tổ chức, cá nhân được giao chủ trì nhiệm vụ phải có đủ năng lực, điều kiện và chuyên môn phù hợp. Trong trường hợp cần thiết, Chủ tịch UBND tỉnh có quyền lấy thêm ý kiến tư vấn của chuyên gia tư vấn độc lập trước khi quyết định.

d) Việc đánh giá hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn, giao trực tiếp được tiến hành bằng cách chấm điểm theo các nhóm tiêu chí cụ thể quy định tại Điều 12 của Quy định này;

đ) Mỗi cá nhân nếu đã được giao chủ nhiệm một nhiệm vụ khoa học và công nghệ và đang trong thời gian thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp tỉnh thì không được giao chủ nhiệm nhiệm vụ khoa học mới. Khuyến khích việc hợp tác thực hiện giữa các tổ chức, cá nhân tham gia tuyển chọn nhằm huy động được tối đa nguồn lực để thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

## 2. Nguyên tắc tuyển chọn:

a) Đáp ứng các nguyên tắc chung quy định tại Khoản 1 Điều này;

b) Tuyển chọn được áp dụng đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có nhiều tổ chức và cá nhân có khả năng tham gia đăng ký thực hiện.

c) Danh mục các nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã được phê duyệt, điều kiện, thủ tục tham gia tuyển chọn được thông báo công khai trên cổng thông tin điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ hoặc trên các phương tiện thông tin đại chúng khác trong thời gian 30 ngày làm việc để tổ chức và cá nhân tham gia tuyển chọn chuẩn bị hồ sơ đăng ký.

3. Đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ được giao trực tiếp phải đáp ứng một trong các trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều 30 của Luật khoa học và công nghệ và đảm bảo các nguyên tắc chung quy định tại Khoản 1 Điều này.

Giao trực tiếp được thực hiện bằng hình thức gửi văn bản đến tổ chức, cá nhân được chỉ định để yêu cầu chuẩn bị hồ sơ đăng ký thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có trong danh mục được UBND tỉnh phê duyệt.

Điều 4. Điều kiện tham gia tuyển chọn, giao trực tiếp thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ:

1. Các tổ chức khoa học và công nghệ có đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ, có chức năng hoạt động phù hợp với lĩnh vực chuyên môn của nhiệm vụ khoa học và công nghệ có quyền tham gia đăng ký tuyển chọn hoặc được giao trực tiếp chủ trì thực hiện, trừ một trong các trường hợp sau đây:

a) Đến thời điểm nộp hồ sơ chưa hoàn trả đầy đủ kinh phí thu hồi theo hợp đồng thực hiện các dự án trước đây;

b) Nộp hồ sơ đánh giá nghiệm thu các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh khác chậm so với thời hạn kết thúc hợp đồng nghiên cứu trên 6 tháng mà không có ý kiến

chấp thuận của Sở Khoa học và Công nghệ sẽ không được tham gia tuyển chọn, xét giao trực tiếp trong thời hạn một (01) năm kể từ ngày kết thúc hợp đồng.

c) Tổ chức chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sai phạm dẫn đến bị đình chỉ thực hiện nhiệm vụ hoặc sau khi kết thúc mà không triển khai ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ vào sản xuất, đời sống theo hợp đồng nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ và yêu cầu của bên đặt hàng, không được đăng ký tham gia đăng ký tuyển chọn, giao trực tiếp trong thời gian 2 năm, tính từ thời điểm có kết luận của cơ quan có thẩm quyền.

d) Không thực hiện nghĩa vụ đăng ký, nộp lưu giữ các kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước; không báo cáo ứng dụng kết quả của nhiệm vụ theo quy định sẽ không được đăng ký tuyển chọn, giao trực tiếp trong thời gian hai (02) năm.

2. Đối với cá nhân đăng ký làm chủ nhiệm nhiệm vụ khoa học và công nghệ phải đáp ứng đồng thời các yêu cầu:

a) Có trình độ đại học trở lên;

b) Có chuyên môn hoặc vị trí công tác phù hợp và đang hoạt động trong cùng lĩnh vực khoa học với nhiệm vụ trong ba (03) năm gần đây, tính đến thời điểm nộp hồ sơ;

c) Là người chủ trì hoặc tham gia chính xây dựng thuyết minh nhiệm vụ khoa học và công nghệ;

d) Có đủ khả năng trực tiếp tổ chức thực hiện và bảo đảm đủ thời gian để chủ trì thực hiện công việc nghiên cứu của nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

3. Cá nhân thuộc một trong các trường hợp sau đây không đủ điều kiện tham gia đăng ký tuyển chọn, xét giao trực tiếp làm chủ nhiệm nhiệm vụ khoa học và công nghệ:

a) Đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ vẫn đang làm chủ nhiệm nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh tại Phú Yên;

b) Cá nhân chủ nhiệm nhiệm vụ khoa học và công nghệ nộp hồ sơ đánh giá nghiệm thu cấp tỉnh chậm theo quy định hiện hành từ 6 tháng mà không có ý kiến chấp thuận của Sở Khoa học và Công nghệ sẽ không được tham gia đăng ký tuyển chọn, giao trực tiếp trong thời gian một (01) năm;

c) Cá nhân chủ nhiệm nhiệm vụ khoa học và công nghệ được đánh giá nghiệm thu ở mức “không đạt” mà không được Sở Khoa học và Công nghệ gia hạn thời gian thực hiện để hoàn chỉnh kết quả hoặc được gia hạn nhưng hết thời hạn cho phép vẫn chưa hoàn thành kết quả sẽ không được tham gia đăng ký tuyển chọn, giao trực tiếp trong thời hạn hai (02) năm kể từ thời điểm có kết luận của hội đồng đánh giá nghiệm thu cấp tỉnh;

d) Cá nhân chủ nhiệm nhiệm vụ khoa học và công nghệ các cấp có sai phạm dẫn đến bị đình chỉ thực hiện và truy cứu trách nhiệm hình sự sẽ không được tham gia đăng ký tuyển chọn, giao trực tiếp trong thời hạn năm (05) năm kể từ ngày có quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

## **Chương II**

### **HỒ SƠ ĐĂNG KÝ THAM GIA TUYỂN CHỌN, GIAO TRỰC TIẾP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

**Điều 5. Hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn, giao trực tiếp thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ**

1. Thành phần hồ sơ, việc nộp hồ sơ thực hiện theo quy định tại Điều 5, Điều 6 của Thông tư số 10/2014/TT-BKHCN ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước (Thông tư 10/2014/TT-BKHCN). Riêng các mẫu Biểu thuộc thành phần hồ sơ, tổ chức đăng ký tham gia tuyển chọn giao trực tiếp thực hiện theo Phụ lục I ban hành kèm theo Quy định này: Đơn đăng ký chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ (Biểu B1-1-ĐON); thuyết minh đề tài (Biểu B1-2a-TMĐTCN hoặc Biểu B1-2b-TMĐTXH), thuyết minh dự án (Biểu B1-2c-TMDA), thuyết minh đề án (Biểu B1-2d-TMĐA); tóm tắt hoạt động khoa học và công nghệ của tổ chức đăng ký chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ (Biểu B1-3-LLTC); lý lịch khoa học của cá nhân (Biểu B1-4-LLCN); giấy xác nhận phối hợp nghiên cứu (Biểu B1-5-PHNC).

2. Đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ phải có vốn đối ứng, thành phần hồ sơ đăng ký tham gia thực hiện theo quy định tại Khoản 1, Điều 1 Thông tư 23/2014/TT-BKHCN ngày 19/9/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc sửa đổi bổ sung một số điều Thông tư số 10/2014/TT-BKHCN, ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước (Thông tư 23/2014/TT-BKHCN).

3. Mở và kiểm tra xác nhận tính hợp lệ của hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn, giao trực tiếp thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp tỉnh được thực hiện theo quy định tại Điều 7, Thông tư 10/2014/TT-BKHCN. Kết quả mở hồ sơ được ghi thành biên bản theo mẫu Biểu B2-1-BBHS của Phụ lục II ban hành kèm theo Quy định này.

**Chương III****HỘI ĐỒNG TUYỂN CHỌN, GIAO TRỰC TIẾP VÀ TỔ THẨM ĐỊNH KINH PHÍ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ****Điều 6. Hội đồng tuyển chọn, giao trực tiếp và tổ thẩm định kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ**

1. Trong thời gian 10 ngày làm việc kể từ ngày mở hồ sơ, Sở Khoa học và Công nghệ trình UBND tỉnh thành lập Hội đồng.

2. Thành phần và số lượng thành viên Hội đồng:

a) Hội đồng tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức và cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có 09 thành viên gồm chủ tịch, phó chủ tịch, hai (02) ủy viên phản biện, ủy viên thư ký khoa học và các ủy viên, trong đó: Sáu (06) thành viên là các chuyên gia có chuyên môn phù hợp với nhiệm vụ khoa học và công nghệ; Ba (03) thành viên là đại diện của cơ quan đặt hàng, cơ quan đề xuất đặt hàng, nhà quản lý hoặc nhà kinh doanh có năng lực và chuyên môn phù hợp với nhiệm vụ tư vấn;

b) Cá nhân thuộc các trường hợp sau không được là thành viên hội đồng đánh giá hồ sơ đăng ký tuyển chọn, giao trực tiếp: Cá nhân đăng ký chủ nhiệm hoặc tham gia thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ; cá nhân thuộc tổ chức đăng ký chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

c) Các chuyên gia, các ủy viên phản biện đã tham gia hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ được ưu tiên mời tham gia hội đồng tuyển chọn, giao trực tiếp đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ tương ứng.

3. Tổ thẩm định kinh phí nhiệm vụ khoa học và công nghệ (sau đây gọi là tổ thẩm định) do Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ thành lập trong thời gian 03 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đã được chỉnh sửa theo kết luận của Hội đồng tuyển chọn, giao trực tiếp. Tổ thẩm định có 05 (năm) thành viên, trong đó:

a) Tổ trưởng tổ thẩm định là lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ;

b) Một (01) thành viên là chuyên gia chuyên môn về tài chính trong lĩnh vực Khoa học và Công nghệ ;

c) Một (01) thành viên là chuyên gia chuyên môn của hội đồng tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức và cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ;

d) Một (01) thành viên là đại diện cơ quan quản lý kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ;

e) Một (01) lãnh đạo phòng chuyên môn quản lý nhiệm vụ thuộc Sở Khoa học và Công nghệ.

Lãnh đạo phòng Kế hoạch – Tài chính, thư ký hội đồng tuyển chọn, giao trực tiếp, tổ chức và cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không phải là thành viên tổ thẩm định nhưng được quyền tham dự toàn bộ cuộc họp của Tổ thẩm định. Ngoài ra, theo yêu cầu thực tiễn, tổ trưởng Tổ thẩm định có thể mời thêm đại diện các tổ chức, cá nhân khác có liên quan tham dự và phát biểu ý kiến tại cuộc họp Tổ thẩm định.

3. Hội đồng và tổ thẩm định làm việc theo nguyên tắc, trình tự và nội dung quy định tại Điều 8, Điều 9 của Quy định này và có thư ký hành chính giúp việc.

#### **Điều 7. Chuẩn bị cho các phiên họp của hội đồng, thẩm định kinh phí**

Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức họp hội đồng trong thời gian tối đa 10 ngày làm việc kể từ ngày có Quyết định về việc thành lập hội đồng và tổ chức họp Tổ thẩm định trong thời gian tối đa 05 ngày kể từ ngày có Quyết định thành lập tổ thẩm định.

Thư ký hành chính có trách nhiệm chuẩn bị và gửi tài liệu tới tất cả thành viên hội đồng và thành viên tổ thẩm định hoặc chuyên gia (nếu có) tối thiểu là năm (05) ngày trước phiên họp đánh giá hồ sơ đăng ký tuyển chọn, giao trực tiếp và ba (03) ngày trước phiên họp thẩm định. Hồ sơ phục vụ phiên họp đăng ký tuyển chọn, giao trực tiếp và phiên họp thẩm định thực hiện theo quy định tại Điều 9 Thông tư số 10/2014/TT-BKHCN. Riêng các phiếu nhận xét nhiệm vụ khoa học và công nghệ được thực hiện theo các mẫu Biểu của Phụ lục II ban hành kèm theo Quy định này: đề tài (Biểu B2-2a-NXĐTCN hoặc Biểu B2-2b-NXĐTXH); dự án (Biểu B2-2c-NXDA); đề án (Biểu B2-2d-NXDA) và phiếu nhận xét thẩm định kinh phí nhiệm vụ thực hiện theo các mẫu Biểu: đề tài/đề án (Biểu B3-1a-TĐĐT/A); dự án (Biểu B3-1b-TĐDA) của Phụ lục III ban hành kèm theo Quy định này.

**Điều 8. Nguyên tắc, trách nhiệm, trình tự, nội dung làm việc của hội đồng và đánh giá hồ sơ tuyển chọn, giao trực tiếp**

1. Nguyên tắc, trách nhiệm, trình tự và nội dung làm việc của hội đồng thực hiện theo quy định tại Điều 10, Điều 11 Thông tư số 10/2014/TT-BKHCN. Riêng giấy ủy quyền của chủ tịch hội đồng được thực hiện theo mẫu Biểu B2-7-UQ; phiếu đánh giá của thành viên hội đồng thực hiện theo mẫu Biểu: đề tài (Biểu B2-3a-ĐGĐTCN hoặc Biểu B2-3b-ĐGĐTXH), dự án (Biểu B2-3c-ĐGDA), đề án (Biểu B2-3d-ĐGĐA); biên bản kiểm phiếu đánh giá của các thành viên hội đồng thực hiện theo mẫu Biểu B2-4-KPDG; bảng tổng hợp phiếu đánh giá được thực hiện theo mẫu Biểu 2-5-THKP và biên bản họp hội đồng thực hiện theo mẫu Biểu B2-6-BBHD của Phụ lục II ban hành kèm theo Quy định này.

2. Đánh giá hồ sơ tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức và cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 1 Thông tư 23/2014/TT-BKHCN.

**Điều 9. Nguyên tắc, trình tự, nội dung làm việc và trách nhiệm của tổ thẩm định**

1. Phiên họp thẩm định của Tổ thẩm định phải có mặt Tổ trưởng, đại diện cơ quan quản lý kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ và thành viên chuyên môn. Tổ trưởng tổ thẩm định chủ trì phiên họp. Trách nhiệm của tổ thẩm định thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 13 Thông tư số 10/2014/TT-BKHCN. Trong trường hợp có những vấn đề phát sinh vượt quá thẩm quyền giải quyết của Tổ thẩm định như theo quy định tại Khoản 5, Điều 1 Thông tư 23/2014/TT-BKHCN thì Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp hồ sơ báo cáo UBND Tỉnh xử lý.

2. Trình tự, nội dung làm việc của tổ thẩm định thực hiện theo quy định tại Điều 14 của Thông tư số 10/2014/TT-BKHCN và Khoản 6, Điều 1 của Thông tư 23/2014/TT-BKHCN. Riêng biên bản thẩm định kinh phí nhiệm vụ thực hiện theo các mẫu Biểu của Phụ lục III ban hành kèm theo Quy định này: đề tài/đề án (Biểu B3-2a-BBTĐĐT/A); dự án (Biểu B3-2b-BBTĐDA).

**Điều 10. Phê duyệt kết quả**

1. Trước khi phê duyệt, Sở Khoa học và Công nghệ xem xét, rà soát các hồ sơ. Trong trường hợp cần thiết có thể lấy ý kiến của các chuyên gia tư vấn hoặc kiểm tra thực tế cơ sở vật chất - kỹ thuật, nhân lực và năng lực tài chính của tổ chức, cá nhân được kiến nghị chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

2. Trên cơ sở kết luận của hội đồng, của tổ thẩm định và kết quả rà soát, đề nghị của các đơn vị chức năng hoặc ý kiến của chuyên gia tư vấn độc lập, trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày họp Tổ thẩm định, Sở Khoa học và Công nghệ trình UBND tỉnh ký quyết định phê duyệt tổ chức chủ trì, cá nhân chủ nhiệm và kinh phí, phương thức, thời gian thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

3. Tổ chức chủ trì và cá nhân chủ nhiệm thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có trách nhiệm chỉnh sửa, hoàn thiện hồ sơ theo kết luận của hội đồng, tổ thẩm định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày có quyết định phê duyệt tổ chức thực hiện và gửi về Sở

Khoa học và Công nghệ để tiến hành ký kết hợp đồng, làm căn cứ bố trí kế hoạch thực hiện.

4. Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày có Quyết định phê duyệt, Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm thông báo công khai kết quả tuyển chọn, giao trực tiếp và đăng tải tối thiểu 60 ngày trên cổng thông tin điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ.

#### **Chương IV** **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **Điều 11. Lưu giữ hồ sơ gốc và quản lý thông tin**

1. Khi kết thúc quá trình tuyển chọn, giao trực tiếp, thẩm định kinh phí nhiệm vụ khoa học và công nghệ, thư ký hành chính của các hội đồng có trách nhiệm tổng hợp tài liệu và nộp bộ hồ sơ gốc (kể cả các hồ sơ không trúng tuyển) để lưu trữ theo quy định hiện hành.

2. Thành viên hội đồng tư vấn tuyển chọn, giao trực tiếp, thư ký hành chính chính và các tổ chức, cá nhân liên quan phải tuân thủ các quy định về quy trình tuyển chọn, giữ bí mật các thông tin liên quan đến quá trình đánh giá, tuyển chọn tổ chức chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

##### **Điều 12. Tổ chức thực hiện**

1. Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức hướng dẫn, tổ chức việc tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức và cá nhân chủ trì thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước.

2. Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu có những vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung, các tổ chức, cá nhân liên quan phản ánh bằng văn bản về Sở Khoa học và Công nghệ, kịp thời nghiên cứu tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Tỉnh xem xét, sửa đổi bổ sung./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**  
**CHỦ TỊCH**

**Phạm Đình Cự**